

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HSST
Ngày 30- 11-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PN, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Minh Huyền

2. Ông Lâm Quang Tụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Dũng - Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Đào Văn X, sinh năm 1985 tại tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Đốp; nơi cư trú: Khu 10, xã KĐ, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào NS và bà Nguyễn Thị Đ; vợ: Nguyễn Thị L đã ly hôn; con: 01 con sinh năm 2006; tiền án: có 03 tiền án (Bản án số 36 ngày 30/03/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo Đào Văn X 11 năm tù về hai tội Cướp tài sản và cướp giết tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/09/2013; Bản án số 09 ngày 10/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo X 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2014; Bản án số 40 ngày 18/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo X 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 09 ngày 10/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2014. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2022); tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/8/2022; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Nhật P, sinh năm 2001; trú tại: Khu Nam Tiến, thị trấn Phong Châu, huyện PN, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 17/8/2022 bị cáo X uống rượu tại quán lẩu mèo của anh Nguyễn Nam Giang, sinh năm 1987, địa chỉ; Khu 10, xã KĐ, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 21 giờ, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh-đen-bạc (xe bị cáo mới mua chưa đăng ký) đi một mình từ quán ra đường quốc lộ 2 theo hướng lên huyện PN để uống cà phê với bạn tại khu công nghiệp Tử Đà. Khi đi đến giữa cầu vượt cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc khu 8, xã PN, huyện PN, tỉnh Phú Thọ bị cáo thấy chị Nguyễn Nhật P, sinh năm 2001, trú tại: Khu Nam Tiến, thị trấn Phong Châu, huyện PN, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe nhãn hiệu SYM, số loại ELITE, biển số 19AN-021.88, màu sơn đen đi một mình phía trước cùng chiều và đang đeo túi xách màu đen. Bị cáo thấy đoạn đường vắng người nên bị cáo nảy sinh ý định cướp giật chiếc túi xách của chị P.

Bị cáo tăng ga điều khiển xe đi song song bên trái xe của chị P. Sau đó bị cáo dùng tay phải nắm vào túi xách của chị P và giật mạnh làm đứt quai túi. Lúc này bị cáo bị mất thăng bằng nên tự ngã, xe mô tô của bị cáo bị đổ xuống mặt đường. Chị P vẫn điều khiển xe máy đi tiếp được một đoạn rồi vòng xe quay lại. Bị cáo đang dựng xe quay đầu về hướng thành phố VT để bỏ chạy thì chị P điều khiển xe máy đâm vào yển xe của bị cáo làm cả hai xe đổ xuống đường, ốp nhựa đầu xe mô tô của bị cáo bị gãy, vỡ rơi 02 mảnh nhựa xuống đường. Sau đó chị P dùng tay giữ xe của bị cáo, xe của chị P kẹt vào chắn bùn của bánh trước xe của bị cáo. Bị cáo dùng chân đạp vào chỗ để chân xe của chị P để kéo xe của bị cáo ra. Bị cáo dựng xe mô tô của mình lên và điều khiển xe chạy đi theo đường quốc lộ 2 về hướng thành phố VT.

Bị cáo đi được khoảng 1km đến đoạn đường thuộc khu 3, xã PN, huyện PN, tỉnh Phú Thọ thì bị cáo dừng xe lại mở túi xách ra kiểm tra và thấy bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh; 01 cục sạc màu trắng, 01 dây sạc điện thoại Iphone màu đen. Bị cáo đút chiếc điện thoại vào túi quần bên trái, đút cục sạc và dây sạc vào túi quần trước bên phải còn chiếc túi xách thì vút lại ở ven đường. Bị cáo điều khiển xe qua quán nhà anh Giang khoảng 50m thì dừng lại và đi bộ vào ven đường nhặt 01 túi nilong, đút điện thoại vừa cướp giật được vào túi rồi cất giấu trong bụi cây để hôm sau quay lại lấy đem đi tiêu thụ. Còn cục sạc và dây sạc trên đường đi đã bị rơi mất.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PN đã thu giữ vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, beeb trong lắp sim số 0356.321.096 và chiếc túi giả da của chị P. Bị cáo tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh-đen-bạc (xe bị cáo mới mua chưa đăng ký) cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PN.

Tại bản kết luận định giá số 60/KL-HĐĐGTS ngày 08/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định tổng giá trị tài sản chị P bị cướp giật (gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh; 01 cục sạc màu trắng, 01 dây sạc điện thoại Iphone màu đen và 01 túi xách giả da màu đen) là 8.300.000đ (Tám triệu ba trăm nghìn đồng)

Cáo trạng số 50/CT-VKSPN ngày 01/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đào Văn X về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Đào Văn X thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Văn X phạm tội “Cướp giật tài sản”. Căn điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Văn X từ 9 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện PN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 17/8/2022, tại khu 8, xã PN, huyện PN, tỉnh Phú Thọ bị cáo Đào Văn X đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha (xe bị cáo mới mua chưa đăng ký) thực hiện hành vi cướp giật chiếc túi xách giả da màu đen của chị Nguyễn Nhật P. Bên trong túi xách có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh; 01 cục sạc màu trắng, 01 dây sạc điện thoại Iphone màu đen, tổng trị giá các tài sản bị cướp giật là 8.300.000đ (Tám triệu ba trăm nghìn đồng).

Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an. Bị cáo đã

thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi phạm tội của mình là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích vụ lợi.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có 03 tiền án. Do tình tiết tái phạm nguy hiểm áp dụng là tình tiết định khung đối với bị cáo nên đây không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy: Bị cáo thực hiện hành vi rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhiều lần phạm tội về xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân. Trong đó bị cáo đã bị kết án về tội “Cướp giật tài sản” và chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục dùng thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Điều này cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo thỏa mãn điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt thật nghiêm khắc mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, bên trong lắp sim số 0356.321.096. Còn cục sạc, dây sạc trị giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do bị hại không yêu bị cáo phải bồi thường và bị hại cũng không đề nghị bị cáo bồi thêm gì cho mình. Xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Về xử lý vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh-đen-bạc, xe không có gương chiếu hậu, không gắn biển số. số máy JA39E-2752078, số khung RLHJA3922NY255135 thu giữ của bị cáo: Đây là xe bị cáo mới mua và là vật chứng của vụ án. Bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của mình nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 căn cước công dân số 025085009442 mang tên Đào Văn X thu giữ của bị cáo: Đây là căn cước công dân của bị cáo và không liên quan đến tội phạm. Vì vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 áo sơ mi cộc tay, có họa tiết hoa văn hình bông hoa; 01 quần bò dài màu đen, phía sau cặp quần gắn móc giả da màu đen bên trên có in chữ AMIRI; 01 đôi giày, dạng giày lười, màu đen, có đế cao su màu trắng, size 41, trên giày có in chữ AMIRI; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên mũ có in chữ “REEBOK” màu trắng thu giữ của bị cáo: Đây là tài sản của bị cáo và không liên quan đến việc phạm tội. Bị cáo không đề nghị được trả lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu hủy là phù hợp.

Đối với 01 túi nilon, màu trắng đã qua sử dụng, 01 túi nilon màu trắng có in chữ “FASHION CASE” đã qua sử dụng; 02 mảnh nhựa màu xanh tím không rõ hình; 02 vòng nhựa dạng hình elip màu đen, kích thước 3.5cm x 0.2cm, dày 0.5cm và 03 mảnh nhựa màu đen không rõ hình có độ dày 0.5cm thu giữ tại hiện trường xảy ra vụ án: Đây là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[3] *Về án phí*: Bị cáo X phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về căn cứ pháp luật, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

[1] Tuyên bố bị cáo Đào Văn X phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đào Văn X 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đào Văn X.

[2] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh-đen-bạc, xe không có gương chiếu hậu, không gắn biển số. số máy JA39E-2752078, số khung RLHJA3922NY255135

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi cộc tay, có họa tiết hoa văn hình bông hoa; 01 quần bò dài màu đen, phía sau cặp quần gắn móc giả da màu đen bên trên có in chữ AMIRI; 01 đôi giày, dạng giày lười, màu đen, có đế cao su màu trắng, size 41, trên giày có in chữ AMIRI; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên mũ có in chữ “REEBOK” màu trắng; 01 túi nilon, màu trắng đã qua sử dụng, 01 túi nilon màu trắng có in chữ “FASHION CASE” đã qua sử dụng; 02 mảnh nhựa màu xanh tím không rõ hình; 02 vòng nhựa dạng hình elip màu đen, kích thước 3.5cm x 0.2cm, dày 0.5cm và 03 mảnh nhựa màu đen không rõ hình có độ dày 0.5cm.

(Vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PN theo biên bản bàn giao ngày 03/11/2022).

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đào Văn X phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Trong thời hạn 15 ngày, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện PN, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện PN, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện PN, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng